

Bản án số: 48 /2019/ HS-ST

Ngày 27 – 11 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: ông Nguyễn Tiến Quân.

ông Trần Hữu Hưng.

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Hờ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa: bà Vũ Thị Tình- kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/ TLST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vàng Thị Ch- sinh năm 1961, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Đội 2, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A C và bà Sùng Thị V- (đều đã chết); có chồng là Hạng Chờ S - (đã chết) và 07 con (con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1997); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2019. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Quốc Lâm- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: ông Lý A Đà- trú tại tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/8/2019, tổ công tác chốt kiểm dịch thuộc bản Trống Là, xã Hồ Bốn, huyện Mù Cang Chải yêu cầu dừng xe mô tô BKS 25T1- 07624 do anh Phan Văn D điều khiển, phía sau chở Vàng Thị Ch. Qua kiểm tra Vàng Thị Ch tự giác giao nộp 01 gói ni lon màu vàng có nhiều màu sắc kỳ tự, được dán kín, bên trong có 01 cục chất bột nén màu trắng nghi là hê rô in. Khám xét người Vàng Thị Ch thu giữ 01 túi vải màu đen, tiền có chữ Ngân hàng Nhà

nước Việt Nam 380.000 đồng và 01 điện thoại di động màu đen, Ch khai nhận cục chất bột nén màu trắng là hê rô in mang sang huyện Mù Cang Chải đổi thuốc nam chữa bệnh cho bản thân. Tổ công tác Công an xã Hồ Bốn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 187/GĐMT ngày 26/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị Ch có tổng khối lượng là 10,52 gam (*Mười phẩy năm mươi hai gam*) gửi đi giám định là ma túy, loại hê rô in.

Tại kết luận giám định số: 203/KLGD ngày 23/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 380.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra Vàng Thị Ch khai nhận: Khoảng ngày 12/8/2019 có một đôi vợ chồng người Khơ Mú đến nhà tìm mua thóc, gạo; qua chào hỏi đôi vợ chồng này nói mang theo hê rô in muốn đổi 20 kg thóc và 03 kg gạo; Vàng Thị Ch đã lấy thóc và gạo để đổi lấy số hê rô in của vợ chồng đó. Sau khi mua được hê rô in Vàng Thị Ch cất trên gác bếp không cho ai biết. Khoảng 07 giờ ngày 16/8/2019 Ch đang ở nhà thì có một người phụ nữ dân tộc Mông gọi điện thoại giới thiệu tên là Vũ Thị B thầy cúng và biết bốc thuốc nam, do bản thân đang ốm và cần thuốc để chữa bệnh nên Ch đã mang số hê rô in mua của vợ chồng người Khơ Mú đi theo sự chỉ dẫn của B. Sáng ngày 17/8/2019 Vàng Thị Ch và Vũ Thị B bắt mỗi người 01 xe ôm đi về nhà Vũ Thị B, khi đến chốt kiểm dịch tả lợn châu phi xã Hồ bốn huyện Mù Cang Chải thì Vàng Thị Ch bị Công an xã Hồ Bốn phát hiện, bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số: 47/CT- VKS- MCC ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Vàng Thị Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Thị Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, không thay đổi bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải. Bị cáo khẳng định việc khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch từ 09 (chín) năm đến 09 năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy, 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng và 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; trả lại cho bị cáo số tiền 380.000 đồng và 01 điện thoại di động.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là phụ nữ, dân tộc thiểu số, không biết chữ, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; nhận thức pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Tòa án áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa của người bào chữa. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/8/2019 Vàng Thị Ch đã có hành vi dùng 20 kg thóc và 03 kg gạo đổi 10,52 gam hê rô in của đôi vợ chồng người Khơ Mú không rõ họ tên, địa chỉ với mục đích để bán và đổi thuốc nam chữa bệnh. Ngày 17/8/2019, Vàng Thị Ch mang theo gói hê rô in đón xe khách sang huyện Mù Cang Chải để gặp Vũ Thị B với mục đích đổi lấy thuốc nam chữa bệnh cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất mức, độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc “Mua bán trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy; là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế

gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn thực hiện đúng chính sách pháp luật của nhà nước, thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với vợ chồng người dân tộc Khơ Mú đã bán hê rô in cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ của hai người này nên cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với người phụ nữ tên Vừ Thị B, do bị cáo không nhớ được đặc điểm, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Phan Văn D là người lái xe ôm được bị cáo thuê chở sang huyện Mù Cang Chải, nhưng D không biết bị cáo mang hê rô in trên người nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Vật chứng là chất bột nén màu trắng là ma túy, loại hê rô in còn lại, sau khi lấy mẫu giám định, được niêm phong, trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh ni lon gói; 01 túi vải màu đen cũ. Không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 điện thoại di động màu đen, có viền đỏ, mặt trước có chữ "GiONEE" cũ đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

- Vật chứng là số tiền 380.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị Ch phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***"

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị Ch- SN 1961 tại bản Trống Là, xã Hồ Bốn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 17/8/2019 (sau khi lấy mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Hoàng Đình Hòa, Nguyễn Quốc Lâm, Mùa A Vàng, Nguyễn Đức Phượng, Giàng A Sinh và các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh ni lon gói; 01 (một) túi vải màu đen cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 380.000 đồng (*Ba trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động màu đen, có viền đỏ, mặt trước có chữ “GIONEE” cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Vàng Thị Ch phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Công an trại giam;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Văn Quân